

Phẩm 78: TƯỚNG THỌ TRONG LUẬN THỌ NHÓM KHỔ ĐỂ

Hỏi: Thế nào là thọ?

Đáp: Là khổ, vui, chẳng khổ chẳng vui.

Hỏi: Thế nào là khổ? Là vui? Chẳng phải khổ vui?

Đáp: Nếu tăng thêm lợi ích cho thân tâm, gọi là vui; còn làm cho thân tâm tổn giảm, gọi là khổ; trái với hai tướng này, gọi là chẳng khổ vui.

Hỏi: Ba loại thọ này không có tướng quyết định. Vì sao? Vì như là một việc, hoặc tăng lợi ích thân tâm, hoặc làm tổn hại, hoặc đều trái với cả hai?

Đáp: Cảnh duyên ấy không định, chứ chẳng phải thọ bất định. Vì sao? Vì như một thứ lửa, hoặc khi sinh vui, hoặc khi có thể sinh khổ, hoặc khi sinh chẳng khổ chẳng vui. Từ duyên sinh thọ là quyết định. Tức là với một việc, tùy theo thời, hoặc làm nhân cho vui, hoặc làm nhân cho khổ, hoặc làm nhân cho chẳng khổ chẳng vui.

Hỏi: Khi nào thì duyên này có thể làm nhân cho khổ, vui?

Đáp: Tùy vào khả năng ngăn cản khổ, trong thời gian đó, thì tướng vui sinh khởi. Ví như có người, bị lạnh làm cho khổ sở. Khi ấy xúc nóng, là tướng có thể phát sinh niềm vui.

Hỏi: Xúc nóng mà quá nhiều, có thể làm cho khổ, đâu còn là vui. Thế nên biết, cảm thọ niềm vui cũng không có?

Đáp: Vì tên gọi là dựa tướng trạng của thế tục nên mới có cảm thọ vui, chứ chẳng phải là nghĩa chơn thật. Tùy người ấy, khi thích xúc nóng, thì cũng là tăng ích, lại còn ngăn cái khổ trước; lúc đó, thì tướng vui sinh khởi. Nếu đã lìa khổ trước thì xúc nóng này chẳng thể luôn luôn làm vui. Thế nên chẳng phải thật có!

Hỏi: Ông nói: Chỉ vì tên gọi tướng trạng, nên có vui. Điều này không đúng. Vì sao? Vì trong kinh, Đức Phật dạy về ba thọ. Nếu thật không vui, thì sao nói là ba thọ? Lại nói: Sắc chắc chắn khổ, thì chúng sinh ở trong đó sẽ không tham đắm. Lại nói: Vị trong sắc là gì? Nghĩa là do sắc có thể phát sinh sự vui thích. Lại nói, khi thọ lạc sinh khởi thì vui, khi còn tồn tại cũng vui, khi hoại là khổ. Khi thọ khổ phát sinh là khổ, khi đang trú cũng khổ, nhưng khi hoại đi, thì lại được vui. Thọ không vui không khổ là chẳng biết khổ, chẳng biết vui. Với lại, thọ lạc là phước báo, thọ khổ là tội báo. Nếu thật sự không có thọ lạc, thì tội phước chỉ có quả khổ, mà thật ra không phải như vậy, vả lại ở trong cõi Dục, cũng

có thọ lạc. Nếu thật không có thọ lạc, thì cõi Sắc, cõi Vô sắc không nên có thọ, mà thật ra là chẳng phải vậy. Lại nói, trong thọ lạc có tham sai khiến, nếu không có thọ lạc thì tham sai khiến chỗ nào? Không thể nói, trong thọ khổ bị tham sai khiến. Thế nên biết, thật có thọ lạc.

Đáp: Nếu thật có thọ lạc, thì phải nói tướng đó lấy gì làm lạc (vui)? Mà thật ra chẳng thể nói được. Phải biết, chỉ vì trong khổ có sai khác, nên gọi là tướng vui. Tất cả thế giới từ đại địa ngục, lên cho đến trời Hữu đánh đều là tướng khổ, vì bị nhiều khổ dày vò, nếu trong đó có ít khổ thì sinh tướng vui vậy thôi. Như có người, bị khổ nóng bức bách, thì lấy xúc lạnh, làm niềm vui. Thế nên, trong các kinh đều nói như vậy, chẳng có ngại gì.

Hỏi: Cũng có thể nói, khắp cả thế gian đều vui. Vì ở trong vui ít mà sinh tướng khổ. Nếu chẳng phải như vậy, thì cũng không được nói trong khổ ít mà sinh tướng vui?

Đáp: Thọ khổ là tướng thô, nên chẳng thể do ít vui mà cho là khổ. Dù vui ít, cũng chẳng phải tướng khổ nào. Vì sao? Vì chẳng thấy người nào mới được một chút vui, mà đã đưa tay la lớn. Hơn nữa, thọ lạc chuyển thành nhỏ nhiệm gọi là tướng vắng lặng, giống như các địa ở trên thì càng chuyển dần đến vắng lặng. Vậy nên nói, trong vui ít, mà sinh tướng khổ ấy, chỉ có thể nói lời thế này: Người phàm phu mê muội ở trong ít khổ, lầm tưởng tướng vui, thì mới có nghĩa lý.

Phẩm 79: HÀNH KHỔ

Các thọ đều khổ. Vì sao? Vì các vật áo cơm v.v... đều là nhân khổ, chẳng phải nhân vui. Làm sao biết được? Hiện thấy cơm áo tăng quá mức, thì khổ cũng tăng lên, nên gọi là nhân khổ. Với lại tay bị đau, tướng các khổ có thể hiện ra, tướng vui thì không vậy. Các vật cơm áo, đều vì trị bệnh. Như người không khát mà uống, thì chẳng thấy vui. Người bị khổ dày vò, đối với khổ khác, mà sinh tướng vui. Như người sợ chết, cho hình phạt là vui. Vả lại, roi, gậy, dao, xà mâu... là các nhân duyên khổ, đều rất rõ ràng, nhân vui thì chẳng phải vậy. Lại mọi thứ cần dùng rốt cuộc chỉ là khổ. Phải biết, trước có, sau đó mới hiểu được, như đôi guốc mòn dần. Lại như đối với nữ sắc v.v..., trước sinh tướng vui thích, sau lại oán ghét. Thế nên phải biết, vì nhớ tướng sai lầm, nên mới sinh tướng vui thích. Xa lìa nghĩ tướng sai lầm, mới thấy được tội lỗi của nó. Như nữ sắc v.v..., đều là nhân khổ, như khô héo, tiêu mòn, phát sinh bệnh hoạn v.v... Thế nên chẳng phải là vui. Khi xa lìa ham muốn, đều phải xả bỏ duyên này. Nếu thật là vui, sao lại bỏ đi? Vả lại người, tùy việc mà sinh vui, về sau cùng một việc ấy lại sinh khổ. Thế nên biết chẳng phải là vui. Lại thân là ruộng khổ, chẳng phải ruộng vui. Như trong đám ruộng, lúa mạ thường khó gieo trồng, mà cỏ lác thì lại dễ sinh, như vậy ruộng thân các khổ dễ tụ nhóm, mà vui hư dối lại khó sinh. Lại người, đối với khổ, trước dấy khởi điên đảo vui về sau sinh tham đắm vui. Nếu có chút ít là thật thì chẳng gọi là điên đảo. Như Thường, Ngã, Tịnh một chút, thật cũng không có, thì vui cũng như vậy, đều là điên đảo. Có người, đối với việc khổ cực mà sinh tâm vui, như gánh nặng trở vai. Thế nên biết là không có vui. Trong kinh Phật dạy: Phải quán vui chính là khổ, quán khổ như mũi tên xuyên vào tim; quán không khổ không vui là vô thường, niệm niệm sinh diệt. Nếu nhất định có vui, thì chẳng nên quán khổ. Phải biết rằng, phàm phu nhận khổ làm vui. Thế nên, Đức Phật dạy: tùy thuận chỗ mà phàm phu phát sinh tướng vui, Ông nên quán khổ. Vả lại, ba thọ này, đều thâm nhiếp trong Khổ đế. Nếu thật sự là vui, sao lại tóm thâu trong Khổ đế? Lại nữa, khổ là chơn thật, tướng vui là hư dối. Làm sao biết? Vì tâm quán khổ, có thể đoạn trừ các kiết sử, chẳng phải tâm quán vui. Thế nên biết, đều là khổ. Với lại tất cả vạn vật, đều là nhân của khổ, giống như kẻ giặc thù. Có hai loại giặc thù: Hoặc làm khổ ngay, hoặc trước có chút tốt nhưng sau thì hại người. Vạn vật cũng vậy, hoặc ban đầu sinh tốt lành, nhưng sau trở lại làm hại. Nên biết, đều là khổ. Chúng sinh thỏa mãn ham muốn,

không nhàm chán, như uống nước mặn chẳng đã khát, nên khổ. Lại không ham muốn mong cầu điều gì, mới gọi là vui. Vì mong cầu, nên gọi là khổ. Chẳng thấy người nào trong đời mà không tìm cầu, nên biết là không có vui. Lại biết tất cả chúng sinh, thân tâm đều khổ, thường bám víu theo, thế nên biết thân là khổ. Hơn nữa, như ngục tù, thường bị xiềng xích gông cùm. Làm sao biết được? Vì diệt thân này mới gọi là giải thoát, gông cùm xiềng xích là khổ. Tất cả vạn vật, thứ lớp, dần dần có thể đều thành xấu ác, như thân ở địa ngục khi đến các mùa Đông mùa Hạ, Như các căn của đứa bé, biết nóng lạnh đối đãi nhau, nên về sau đều ghét. Phải nên biết đều khổ. Thân có nhiều oán thù, như cái túi đựng rắn độc, kẻ giặc có năm mũi dao, giả bộ thân thiện, kẻ giặc làm trống rỗng xóm làng, phá hoại thôn ấp. Bờ sông lớn bên này, có rất nhiều khổ nạn thường luôn đeo bám theo. Phải nên biết, đều là khổ. Lại biết, thân chúng sinh bị các khổ bám víu. Sinh, già, bệnh, chết đều khổ, ghét gặp nhau là khổ, thương yêu xa lìa là khổ, cầu không được là khổ, thường luôn đeo đẳng mãi. Thế nên, thân là tổ hợp của các khổ. Lại vì có thân, do đó tức là có ngã sở (của ta), và sự tập hợp những suy não như tham đắm v.v.... Vậy nên phải biết, thân là nhân duyên của các khổ. Với lại chúng sinh tu tập bốn oai nghi trong năm đường, đều không có vui. Vì sao? Vì như trong kinh dạy: Sắc là khổ; thọ, tưởng, hành, thức là khổ. Nếu khi sắc sinh, thì phải biết già, bệnh, chết và các suy não cũng sinh ra. Thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy. Thân thường làm việc vội vàng. Vì thân, miệng ý gây tạo mọi việc. Gây tạo các việc đều gọi là khổ. Các bậc Hiền Thánh lấy việc diệt tận thân, làm vui thích. Nếu thật có vui, thì sao khi mất cái vui mà sinh vui mừng? Vậy nên biết, đều là khổ.

Phẩm 80: HOẠI KHỔ

Hỏi: Ông tuy dùng nhiều nhân duyên, để làm rõ khổ, nhưng người đời thì vẫn tham vui, tùy theo những ham muốn đã đạt được mà cho là vui?

Đáp: Điều này trước đã nói. Phàm phu vì điên đảo, nên đối với khổ mà cho là vui. Lại bị si mê làm hại, thì làm sao tin được. Tuy có những thành đạt do ham muốn nhưng cũng phải xem là khổ. Vì sao? Vì đều là vô thường, đến khi hủy hoại thì phát sinh khổ đau. Như trong kinh Phật dạy: Trời, người đều yêu sắc, ưa sắc, tham sắc. Sắc ấy khi hư hoại, thì sinh khổ não lớn. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như vậy. Vì đều bị hư hoại, nên biết cũng là khổ. Với lại, người thọ vui hư dối, liên sinh tham đắm, do nhân duyên tham đắm, sinh các lỗi lầm như bảo vệ giữ gìn v.v... nên hiện tại quán thấy vui nhiều hơn khổ. Lại nữa, vui lại là cửa để khổ vào, vì tham vui, nên từ ba độc dấy khởi lên nghiệp bất thiện, đọa vào địa ngục chịu mọi khổ não. Phải biết đều là lấy vui làm căn bản. Tất cả sự nhóm họp đều là tướng biệt ly. Khi xa lìa đối tượng ái, chịu các khổ sở sâu nặng, thì chẳng lý do gì không là tham ái? Thế nên phải biết, tai họa của vui còn hơn là khổ. Những thú vui hiện sinh đều là lửa gạt chúng sinh, khiến rơi vào các đường khổ. Như chim ăn đồ tạp, như cá bị chết vì mồi. Đều do chấp lấy. Ưa thích mọi vật cũng vậy. Nên phải biết quán khổ. Lại nữa trong thọ lạc, tận hưởng một chút vị, mà tai họa thì vô lượng, khác nào chim, cá được vị quá ít, mà tai họa thì quá nhiều! Vậy nên phải biết quán khổ. Hơn nữa, thọ lạc là nơi phát sinh phiền não. Vì sao? Vì do tham đắm, thân tức có ham muốn vật cần dùng, vì nhân duyên ham muốn nên các phiền não sân hận v.v... tuần tự phát sinh. Lại thọ lạc là nguồn gốc của sinh tử. Vì sao? Vì nhân nơi lạc sinh ra ái. Như trong kinh dạy: Ái là gốc của khổ. Tất cả chúng sinh tạo ra bao nhiêu nghiệp cũng vì cái vui. Thế nên gọi là gốc khổ. Lại thọ lạc khó từ bỏ hơn gông cùm. Trong sinh tử đều bị tham vui trói buộc. Vì sao? Vì tham vui, nên không thoát khỏi sinh tử. Thọ lạc này thường luôn sinh khổ. Khi cầu mong thì khổ vì muốn, khi mất đi, thì khổ vì nhớ, khi được rồi, không thỏa mãn ví, như biển, thâm nhận hết các dòng, đáy cũng là khổ. Thọ lạc là nhân chẳng biết mệt mỏi. Vì sao? Vì chúng sinh, khi tìm cầu nhân vui, dù trải qua nguy hiểm đi nữa cũng cho là vui, nên không thấy mệt mỏi. Vì vậy, người trí phải nên quán khổ. Lại thọ lạc gọi là nguyên nhân khởi các nghiệp. Vì sao? Vì tham vui, nên thường khởi nghiệp thiện, vì lạc hiện tiền nên dấy khởi nghiệp bất thiện, cũng

là tất cả nguyên nhân của việc thọ thân. Vì sao? Vì chấp giữ vui, nên sinh khởi ái; do luyến ái nên thọ nhận thân. Lại nữa, thọ lạc và Niết-bàn trái nhau. Vì sao? Vì chúng sinh tham đắm cái vui của sinh tử, nên chẳng ưa Niết-bàn. Với lại, người chưa xa lìa dục, thường yêu thích thọ lạc này; yêu thích, là nhân sinh ra khổ. Thế nên phải biết, thọ lạc là gốc của các khổ. Lại như, trong kinh dạy: Có hai mong cầu khó đoạn trừ. Một là mong cầu được; hai là cầu mạng sống. Mong cầu ham muốn được tùy ý, gọi là mong cầu được. Mong cầu được sống lâu, để hưởng thụ các ham muốn kia, gọi là cầu mạng sống. Hai mong cầu này, đều lấy thọ lạc làm gốc. Thế cho nên, người trí khó đoạn trừ phải nên đoạn trừ. Nghĩa là luôn quán như thật về tướng thọ lạc. Vị của thọ lạc cũng thường làm ô nhiễm kẻ chưa lìa dục và tâm của bậc đại trí. Do nó khó dứt trừ, cho nên khó hơn là đoạn trừ khổ thọ. Lại nữa, vị của thọ lạc, là nhân của tham v.v... Nếu không có thọ lạc, thì không hề có tham vị của thọ lạc thì bậc chơn trí có thể đoạn dứt. Vì sao? Vì các trí thế gian, chủ yếu muốn lấy được các vị của địa trên, thường xả bỏ địa dưới. Vì thế nên biết, tai họa của thọ lạc nhiều hơn thọ khổ. Hơn nữa, tâm chúng sinh ràng buộc ở nơi sinh ra, tồn tại, cho đến loài súc sinh cũng tham tiếc thân mạng. Phải biết, đó đều do đắm nhiễm vị thọ lạc này. Do đó, phải nên quán thọ lạc là khổ.
